uigeli.xyz

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH

(Đề gồm có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn: Lịch sử - Lớp 12
Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian giao đề

Họ và tên:..... Số báo danh :..... **Mã đề 0501**

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn *(6,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1. Khái niệm đa cực trong quan hệ quốc tế được hiểu là một trật tự thế giới với sự chi phối của
A. các nước tư bản chủ nghĩa. **B.** nhiều trung tâm quyền lực.
C. hai siêu cường Mỹ và Liên Xô. **D.** các tổ chức quân sự - chính trị.

Câu 2. ASEAN là tổ chức hợp tác của các nước ở khu vực nào sau đây?
A. Đông Nam Á. **B.** Tây Âu. **C.** Đông Âu. **D.** Đông Bắc Á.

Câu 3. Tổ chức nào sau đây là liên minh chính trị - quân sự của Mỹ và các nước Tây Âu ra đời trong Chiến tranh lạnh?
A. Khối Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). **B.** Cục điều tra Liên bang Mỹ (FBI).
C. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). **D.** Cục Tình báo Trung ương Mỹ (CIA).

Câu 4. Đặc điểm nổi bật của tình hình Việt Nam ngay sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết là
A. đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền. **B.** Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.
C. các thế lực đế quốc bao vây, tấn công. **D.** cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 5. Một trong những nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc là giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp
A. chiến tranh. **B.** hòa bình. **C.** sắp đặt. **D.** vũ trang.

Câu 6. Ngày 25-8-1945, nhân dân địa phương nào sau đây giành được chính quyền trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?
A. Sài Gòn. **B.** Hà Tĩnh. **C.** Hà Nội. **D.** Đà Nẵng.

Câu 7. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), chiến thắng nào sau đây của quân dân Việt Nam làm phá sản kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp?
A. Việt Bắc. **B.** Thượng Lào. **C.** Tây Bắc. **D.** Biên giới.

Câu 8. Trong những năm 1961-1965, Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam chiến lược
A. "Chiến tranh cục bộ". **B.** "Đông Dương hóa chiến tranh".
C. "Chiến tranh đặc biệt". **D.** "Việt Nam hóa chiến tranh".

Câu 9. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 của quân dân Việt Nam mở màn bằng chiến dịch
A. Khe Sanh. **B.** Tây Nguyên. **C.** Phước Long. **D.** Nam Lào.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là một trong những xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?
A. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm. **B.** Hợp tác chính trị - quân sự là chủ yếu.

C. Cạnh tranh ảnh hưởng bằng vũ trang. **D.** Hai cực, hai phe đối đầu căng thẳng.

Câu 11. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam thắng lợi đã làm phá sản kế hoạch chiến tranh nào sau đây của Pháp?

A. Xta-lây. **B.** Rơ-ve. **C.** Na-va. **D.** Mác-san.

Câu 12. Năm 1999, quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 10 của ASEAN?

A. Hàn Quốc. **B.** Nhật Bản. **C.** Ấn Độ. **D.** Campuchia.

Câu 13. Thắng lợi quân sự nào sau đây của quân dân Việt Nam đã buộc Mỹ phải quay lại bàn đàm phán và kí kết Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

A. Chiến thắng Ấp Bắc. **B.** Phong trào "Đồng khởi".

C. Chiến dịch Phước Long đường số 14. **D.** Trận "Điện Biên Phủ trên không".

Câu 14. Theo thỏa thuận của các cường quốc tại hội nghị I-an-ta (tháng 2-1945), quốc gia nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

A. Nam Phi. **B.** Nhật Bản. **C.** Ai Cập. **D.** Ấn Độ.

Câu 15. Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt với khó khăn nào sau đây?

A. Ô nhiễm môi trường. **B.** Cạnh tranh kinh tế. **C.** Ngoại xâm, nội phản. **D.** Chủ nghĩa khủng bố.

Câu 16. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có vai trò quan trọng vì đã

A. củng cố niềm tin và quyết tâm nổi dậy của các địa phương.

B. xóa bỏ vĩnh viễn chế độ quân chủ tồn tại lâu đời ở Việt Nam.

C. giành chính quyền ở tỉnh lị sớm nhất trong cả nước.

D. xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ cũ trên đất nước Việt Nam.

Câu 17. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945-1975 chứng minh sự đúng đắn của đường lối độc lập dân tộc gắn với

A. dân sinh hạnh phúc. **B.** chủ nghĩa nhân văn.

C. chủ nghĩa xã hội. **D.** dân quyền tự do.

Câu 18. Hội nghị toàn quốc của Đảng cộng sản Đông Dương (ngày 14,15-8-1945) đã thông qua

A. bản sơ thảo lần thứ nhất Tuyên ngôn độc lập. **B.** danh sách Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

C. Toàn văn chiếu thoái vị của vua Bảo Đại. **D.** kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.

Câu 19. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

A. Làm suy giảm vị trí kinh tế nước Pháp và Mỹ.

B. Xóa bỏ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của thực dân.

C. Chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp ở các thuộc địa.

D. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.

Câu 20. Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập khi các nhà lãnh đạo ASEAN kí văn kiện nào sau đây?

A. Tuyên bố Ba-li II (2003). **B.** Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ (2015).

C. Hiến chương ASEAN (2007) **D.** Tầm nhìn ASEAN 2020 (1997).

Câu 21. Từ sau năm 1975, Chính phủ Việt Nam đã triển khai hoạt động nào sau đây để thực thi chủ

quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa?

A. xây dựng các đặc khu kinh tế. **B.** xây dựng bia chủ quyền.

C. tham gia các khối quân sự khu vực. **D.** gia nhập tổ chức WTO.

Đọc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

"Với thắng lợi của hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Việt Nam đã bảo vệ được chủ quyền dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ, tạo điều kiện để tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Đồng thời, Việt Nam cũng làm tròn nghĩa vụ quốc tế với nhân dân Campuchia và nhân dân Lào, tích cực góp phần bảo vệ độc lập dân tộc và hòa bình ở Đông Dương và Đông Nam Á"

(Trần Đức Cường - CB, *Lịch sử Việt Nam*, tập 14 từ năm 1975 đến năm 1986, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.358)

Câu 22. Thắng lợi trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam (1975-1979) đã góp phần

A. bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á. **B.** xóa đói, giảm nghèo trên cả nước.

C. xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc. **D.** cổ vũ phong trào chống đế quốc.

Câu 23. Một trong những nhiệm vụ chiến lược của Việt Nam trong giai đoạn 1975-1986 là

A. khởi nghĩa giành chính quyền. **B.** xóa bỏ mọi tàn dư phong kiến.

C. tiến hành cải cách ruộng đất. **D.** đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

Câu 24. Các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam (1975-1986) **không** có ý nghĩa nào sau đây?

A. Bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc. **B.** Duy trì hòa bình trên toàn thế giới.

C. Khẳng định tinh thần đoàn kết dân tộc. **D.** Để lại nhiều bài học kinh nghiệm.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai *(4,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.*

Câu 1. Cho đoạn tư liệu:

"Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cách mạng nước ta [Việt Nam] *chuyển sang một thời kì mới, thời kì đất nước tiến hành hai chiến lược cách mạng: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Cùng một lúc tiến hành hai chiến lược cách mạng là một đặc điểm lớn, một hình thái rất độc đáo của sự kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội trong cách mạng Việt Nam".*

(Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh, *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - Thắng lợi và bài học,*Nxb Chính trị - Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.12)

a) Cách mạng hai miền Nam - Bắc có mối liên hệ mật thiết vì cách mạng miền Bắc có vai trò trực tiếp quyết định thắng lợi của cách mạng miền Nam.

b) Mặc dù hai miền Nam - Bắc thực hiện những nhiệm vụ chiến lược khác nhau nhưng đều nhằm giải quyết mâu thuẫn với đế quốc Mỹ và tay sai.

c) Thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền Nam - Bắc là một sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng.

d) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh nhiệm vụ chiến lược của cách mạng hai miền Nam - Bắc trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu:

"[Sau Chiến tranh lạnh] *Các nước lớn điều chỉnh quan hệ với nhau theo chiều hướng xây dựng quan hệ bạn bè chiến lược ổn định và cân bằng hướng về lâu dài... Xuất phát từ lợi ích chiến*

lược căn bản của mình, các cường quốc tiến hành điều chỉnh lại chính sách đối ngoại để tìm chỗ đứng tốt nhất, xây dựng khuôn khổ quan hệ mới ổn định lâu dài, xác lập các điều kiện quốc tế có lợi hơn, mở rộng hệ thống an ninh quốc gia, tạo ra không khí quốc tế để xây dựng kinh tế nước mình nhằm mục tiêu chủ yếu trong quá trình điều chỉnh".

(Nguyễn Quốc Hùng, Hoàng Khắc Nam, *Quan hệ quốc tế, những khía cạnh lý thuyết và vấn đề,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.55)

a) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh quá trình điều chỉnh chính sách đối ngoại của các nước lớn sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

b) Sự khác nhau về ý thức hệ và chạy đua về lợi ích, tranh giành ảnh hưởng là những nhân tố quyết định sự tồn tại song song giữa hợp tác và cạnh tranh, giữa mâu thuẫn và hài hòa giữa các nước lớn.

c) Mục tiêu của các nước lớn trong quá trình điều chỉnh chính sách đối ngoại là nhằm hướng tới xây dựng một trật tự thế giới có tính ổn định lâu dài hơn.

d) Sự điều chỉnh quan hệ giữa các nước lớn giúp loại bỏ các nguy cơ xung đột, tranh chấp trên toàn thế giới.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu:

"Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật [với quân Đồng minh] *đã đẩy quân Nhật đang chiếm đóng ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu, hoang mang dao động đến cực độ. Chính phủ Trần Trọng Kim rệu rã... Trước tình hình như vậy, Hồ Chí Minh mặc dù đang ốm nặng đã sáng suốt nhận thức rằng: "Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập". Như đã nói, đây không chỉ là sự nhận thức khách quan khoa học mà còn biểu hiện quyết tâm đấu tranh giành chính quyền khi thời cơ đã có. Sự kết hợp giữa tình hình khách quan và nhận thức chủ quan một cách chính xác là một trong những điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi".*

(Phan Ngọc Liên (Chủ biên), *Cách mạng tháng Tám năm 1945 – Toàn cảnh,* Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2015, tr.48)

a) Ngay khi thời cơ giành chính quyền chín muồi, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết tâm lãnh đạo nhân dân giành chính quyền từ tay thực dân Pháp và tay sai.

b) Tạo thời cơ, chớp thời cơ giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám là một trong những sáng tạo của Đảng trong lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

c) Sự đầu hàng của quân Nhật trước lực lượng Việt Minh là điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở Việt Nam.

d) Thắng lợi của Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam (8-1945) là biểu hiện của sự kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu:

"Thắng lợi vĩ đại của kháng chiến chống Pháp là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố tạo thành. Trước hết, đó là thắng lợi của quyết tâm chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc... Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của đường lối kháng chiến rất đúng đắn, sáng tạo do Đảng và Bác Hồ vạch ra. Đó là đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, là đường lối quả cảm và thông minh của một dân tộc nhỏ đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo của một tên đế quốc to lớn là thực dân Pháp. Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của cuộc chiến đấu gian khổ, hi sinh của cả quân đội và nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng…".

(Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, *Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954,* Tập II, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1994, tr.613 – 614)

a) Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến thắng lợi của kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là nhờ có đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

b) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh những nguyên nhân khách quan đưa đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam.

c) Sức mạnh dân tộc là nhân tố duy nhất tạo nên thắng lợi của dân tộc Việt Nam trước cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

d) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đồng thời là thắng lợi của nhân loại tiến bộ trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

---------- HẾT ----------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH

(Đề gồm có 04 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
Môn: Lịch sử - Lớp 12
Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian giao đề

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh :.....

Mã đề 0502

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn *(6,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1. Năm 1999, quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 10 của ASEAN?

A. Campuchia. **B.** Hàn Quốc. **C.** Ấn Độ. **D.** Nhật Bản.

Câu 2. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam thắng lợi đã làm phá sản kế hoạch chiến tranh nào sau đây của Pháp?

A. Mác-san. **B.** Na-va. **C.** Rơ-ve. **D.** Xta-lây.

Câu 3. Từ sau năm 1975, Chính phủ Việt Nam đã triển khai hoạt động nào sau đây để thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa?

A. xây dựng các đặc khu kinh tế. **B.** gia nhập tổ chức WTO.

C. xây dựng bia chủ quyền. **D.** tham gia các khối quân sự khu vực.

Câu 4. Trong những năm 1961-1965, Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam chiến lược

A. "Chiến tranh cục bộ". **B.** "Đông Dương hóa chiến tranh".

C. "Chiến tranh đặc biệt". **D.** "Việt Nam hóa chiến tranh".

Câu 5. ASEAN là tổ chức hợp tác của các nước ở khu vực nào sau đây?

A. Tây Âu. **B.** Đông Âu. **C.** Đông Bắc Á. **D.** Đông Nam Á.

Câu 6. Cộng đồng ASEAN chính thức được thành lập khi các nhà lãnh đạo ASEAN kí văn kiện nào sau đây?

A. Tuyên bố Ba-li II (2003). **B.** Hiến chương ASEAN (2007)

C. Tầm nhìn ASEAN 2020 (1997). **D.** Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ (2015).

Câu 7. Tổ chức nào sau đây là liên minh chính trị - quân sự của Mỹ và các nước Tây Âu ra đời trong Chiến tranh lạnh?

A. Khối Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). **B.** Cục điều tra Liên bang Mỹ (FBI).

C. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). **D.** Cục Tình báo Trung ương Mỹ (CIA).

Câu 8. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 của quân dân Việt Nam mở màn bằng chiến dịch

A. Khe Sanh. **B.** Tây Nguyên. **C.** Nam Lào. **D.** Phước Long.

Câu 9. Thắng lợi quân sự nào sau đây của quân dân Việt Nam đã buộc Mỹ phải quay lại bàn đàm phán và kí kết Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

A. Trận "Điện Biên Phủ trên không". **B.** Phong trào "Đồng khởi".

C. Chiến thắng Ấp Bắc. **D.** Chiến dịch Phước Long đường số 14.

Câu 10. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

A. Xóa bỏ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của thực dân.

B. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.

C. Làm suy giảm vị trí kinh tế nước Pháp và Mỹ.

D. Chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp ở các thuộc địa.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là một trong những xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

A. Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm. **B.** Cạnh tranh ảnh hưởng bằng vũ trang.

C. Hai cực, hai phe đối đầu căng thẳng. **D.** Hợp tác chính trị - quân sự là chủ yếu.

Câu 12. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945-1975 chứng minh sự đúng đắn của đường lối độc lập dân tộc gắn với

A. chủ nghĩa xã hội. **B.** chủ nghĩa nhân văn.

C. dân sinh hạnh phúc. **D.** dân quyền tự do.

Câu 13. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có vai trò quan trọng vì đã

A. xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ cũ trên đất nước Việt Nam.

B. củng cố niềm tin và quyết tâm nổi dậy của các địa phương.

C. xóa bỏ vĩnh viễn chế độ quân chủ tồn tại lâu đời ở Việt Nam.

D. giành chính quyền ở tỉnh lị sớm nhất trong cả nước.

Câu 14. Ngày 25-8-1945, nhân dân địa phương nào sau đây giành được chính quyền trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Hà Nội. **B.** Đà Nẵng. **C.** Hà Tĩnh. **D.** Sài Gòn.

Câu 15. Theo thỏa thuận của các cường quốc tại hội nghị I-an-ta (2-1945), quốc gia nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mỹ?

A. Ai Cập. **B.** Nhật Bản. **C.** Nam Phi. **D.** Ấn Độ.

Câu 16. Một trong những nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc là giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp

A. vũ trang. **B.** chiến tranh. **C.** sắp đặt. **D.** hòa bình.

Câu 17. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), chiến thắng nào sau đây của quân dân Việt Nam làm phá sản kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp?

A. Tây Bắc. **B.** Biên giới. **C.** Thượng Lào. **D.** Việt Bắc.

Câu 18. Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt với khó khăn nào sau đây?

A. Cạnh tranh kinh tế. **B.** Chủ nghĩa khủng bố.

C. Ô nhiễm môi trường. **D.** Ngoại xâm, nội phản.

Câu 19. Đặc điểm nổi bật của tình hình Việt Nam ngay sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết là

A. cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. **B.** đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền.

C. Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc. **D.** các thế lực đế quốc bao vây, tấn công.

Câu 20. Khái niệm đa cực trong quan hệ quốc tế được hiểu là một trật tự thế giới với sự chi phối của

A. nhiều trung tâm quyền lực. **B.** các tổ chức quân sự - chính trị.

C. Các nước tư bản chủ nghĩa. **D.** hai siêu cường Mỹ và Liên Xô.

Câu 21. Hội nghị toàn quốc của Đảng cộng sản Đông Dương (ngày 14,15 – 8 – 1945) đã thông qua

A. danh sách Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam. **B.** bản sơ thảo lần thứ nhất Tuyên ngôn độc lập.

C. Toàn văn chiếu thoái vị của vua Bảo Đại. **D.** kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.

Đọc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

"Với thắng lợi của hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, Việt Nam đã bảo vệ được chủ quyền dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ, tạo điều kiện để tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Đồng thời, Việt Nam cũng làm tròn nghĩa vụ quốc tế với nhân dân Campuchia và nhân dân Lào, tích cực góp phần bảo vệ độc lập dân tộc và hòa bình ở Đông Dương và Đông Nam Á"

(Trần Đức Cường - CB, *Lịch sử Việt Nam*, tập 14 từ năm 1975 đến năm 1986, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.358)

Câu 22. Thắng lợi trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam (1975-1979) đã góp phần

A. xóa đói, giảm nghèo trên cả nước. **B.** bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á.

C. xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc. **D.** cổ vũ phong trào chống đế quốc.

Câu 23. Các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam (1975-1986) **không** có ý nghĩa nào sau đây?

A. Duy trì hòa bình trên toàn thế giới. **B.** Bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc.

C. Khẳng định tinh thần đoàn kết dân tộc. **D.** Để lại nhiều bài học kinh nghiệm.

Câu 24. Một trong những nhiệm vụ chiến lược của Việt Nam trong giai đoạn 1975-1986 là

A. đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. **B.** xóa bỏ mọi tàn dư phong kiến.

C. khởi nghĩa giành chính quyền. **D.** tiến hành cải cách ruộng đất.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai *(4,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.*

Câu 1. Cho đoạn tư liệu:

"Thắng lợi vĩ đại của kháng chiến chống Pháp là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố tạo thành. Trước hết, đó là thắng lợi của quyết tâm chiến đấu vì độc lập tự do của Tổ quốc... Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của đường lối kháng chiến rất đúng đắn, sáng tạo do Đảng và Bác Hồ vạch ra. Đó là đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, là đường lối quả cảm và thông minh của một dân tộc nhỏ đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo của một tên đế quốc to lớn là thực dân Pháp. Thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là thắng lợi của cuộc chiến đấu gian khổ, hi sinh của cả quân đội và nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng…".

(Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, *Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954,* Tập II, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1994, tr.613 – 614)

a) Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến thắng lợi của kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược là nhờ có đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

b) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh những nguyên nhân khách quan đưa đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam.

c) Sức mạnh dân tộc là nhân tố duy nhất tạo nên thắng lợi của dân tộc Việt Nam trước cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp.

d) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đồng thời là thắng lợi của nhân loại tiến bộ trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu:

"[Sau Chiến tranh lạnh] *Các nước lớn điều chỉnh quan hệ với nhau theo chiều hướng xây dựng quan hệ bạn bè chiến lược ổn định và cân bằng hướng về lâu dài... Xuất phát từ lợi ích chiến lược căn bản của mình, các cường quốc tiến hành điều chỉnh lại chính sách đối ngoại để tìm chỗ đứng tốt nhất, xây dựng khuôn khổ quan hệ mới ổn định lâu dài, xác lập các điều kiện quốc tế có lợi hơn, mở rộng hệ thống an ninh quốc gia, tạo ra không khí quốc tế để xây dựng kinh tế nước mình nhằm mục tiêu chủ yếu trong quá trình điều chỉnh".*

(Nguyễn Quốc Hùng, Hoàng Khắc Nam, *Quan hệ quốc tế, những khía cạnh lý thuyết và vấn đề,* Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.55)

a) Sự khác nhau về ý thức hệ và chạy đua về lợi ích, tranh giành ảnh hưởng là những nhân tố quyết định sự tồn tại song song giữa hợp tác và cạnh tranh, giữa mâu thuẫn và hài hòa giữa các nước lớn.

b) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh quá trình điều chỉnh chính sách đối ngoại của các nước lớn sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

c) Mục tiêu của các nước lớn trong quá trình điều chỉnh chính sách đối ngoại là nhằm hướng tới xây dựng một trật tự thế giới có tính ổn định lâu dài hơn.

d) Sự điều chỉnh quan hệ giữa các nước lớn giúp loại bỏ các nguy cơ xung đột, tranh chấp trên toàn thế giới.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu:

"Sự đầu hàng của Chính phủ Nhật [với quân Đồng minh] *đã đẩy quân Nhật đang chiếm đóng ở Đông Dương vào tình thế tuyệt vọng như rắn mất đầu, hoang mang dao động đến cực độ. Chính phủ Trần Trọng Kim rệu rã... Trước tình hình như vậy, Hồ Chí Minh mặc dù đang ốm nặng đã sáng suốt nhận thức rằng: "Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập". Như đã nói, đây không chỉ là sự nhận thức khách quan khoa học mà còn biểu hiện quyết tâm đấu tranh giành chính quyền khi thời cơ đã có. Sự kết hợp giữa tình hình khách quan và nhận thức chủ quan một cách chính xác là một trong những điều kiện đưa cách mạng đến thắng lợi".*

(Phan Ngọc Liên (Chủ biên), *Cách mạng tháng Tám năm 1945 – Toàn cảnh,* Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2015, tr.48)

a) Thắng lợi của Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam (8-1945) là biểu hiện của sự kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại.

b) Sự đầu hàng của quân Nhật trước lực lượng Việt Minh là điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở Việt Nam.

c) Tạo thời cơ, chớp thời cơ giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám là một trong những sáng tạo của Đảng trong lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

d) Ngay khi thời cơ giành chính quyền chín muồi, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết tâm lãnh đạo nhân dân giành chính quyền từ tay thực dân Pháp và tay sai.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu:

"Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cách mạng nước ta [Việt Nam] *chuyển sang một thời kì mới, thời kì đất nước tiến hành hai chiến lược cách mạng: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Cùng một lúc tiến hành hai chiến lược cách mạng là một đặc điểm lớn, một hình thái rất độc đáo của sự kết hợp độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội trong cách mạng Việt Nam".*

(Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh, *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - Thắng lợi và bài học,* Nxb Chính trị - Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.12)

a) Nội dung đoạn tư liệu phản ánh nhiệm vụ chiến lược của cách mạng hai miền Nam - Bắc trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

b) Mặc dù hai miền Nam - Bắc thực hiện những nhiệm vụ chiến lược khác nhau nhưng đều nhằm giải quyết mâu thuẫn với đế quốc Mỹ và tay sai.

c) Thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền Nam - Bắc là một sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng.

d) Cách mạng hai miền Nam – Bắc có mối liên hệ mật thiết vì cách mạng miền Bắc có vai trò trực tiếp quyết định thắng lợi của cách mạng miền Nam.

------ HẾT ------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1
NĂM HỌC 2025-2026

(Đáp án gồm có 01 trang)

MÔN LỊCH SỬ – LỚP 12

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn *(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)*				
Câu	***0501***	***0502***	**0503**	**0504**
1	**B**	**A**	**D**	**C**
2	**A**	**B**	**B**	**B**
3	**A**	**C**	**A**	**A**
4	**A**	**C**	**C**	**C**
5	**B**	**D**	**B**	**B**
6	**A**	**D**	**C**	**A**
7	**A**	**A**	**A**	**D**
8	**C**	**B**	**B**	**D**
9	**B**	**A**	**D**	**B**
10	**A**	**B**	**C**	**A**
11	**C**	**A**	**D**	**B**
12	**D**	**A**	**C**	**A**
13	**D**	**B**	**A**	**C**
14	**B**	**D**	**B**	**D**
15	**C**	**B**	**C**	**D**
16	**A**	**D**	**D**	**D**
17	**C**	**D**	**A**	**B**
18	**D**	**D**	**C**	**D**
19	**D**	**B**	**A**	**D**
20	**B**	**A**	**B**	**B**
21	**B**	**D**	**D**	**B**
22	**A**	**B**	**A**	**D**
23	**D**	**A**	**B**	**D**
24	**B**	**A**	**B**	**B**
PHẦN II. Trắc nghiệm đúng/sai *(Mỗi ý chọn đúng được 0,25 điểm)*				
Câu 1	**S, Đ, Đ, Đ.**	**Đ, S, S, Đ.**	**Đ, Đ, S, S.**	**S, Đ, Đ, Đ.**
Câu 2	**S, Đ, Đ, S.**	**Đ, S, Đ, S.**	**Đ, S, Đ, S.**	**Đ, S, Đ, S.**
Câu 3	**S, Đ, S, Đ.**	**Đ, S, Đ, S.**	**S, Đ, Đ, S.**	**S, Đ, Đ, S.**
Câu 4	**Đ, S, S, Đ**	**Đ, Đ, Đ, S**	**Đ, Đ, S, Đ**	**S, Đ, S, Đ**